

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO
TẠO
Số: 23/2005/QĐ-BGD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

Về biên chế năm học 2005 - 2006 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung học sư phạm và cao đẳng sư phạm

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;
Căn cứ Nghị định số 85/2003/NĐ-CP ngày 18/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
Căn cứ Quyết định số 43/2001/QĐ-BGD&ĐT ngày 09/11/2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình tiểu học;
Căn cứ Quyết định số 03/2002/QĐ-BGD&ĐT ngày 24/01/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình trung học cơ sở;
Xét đề nghị của ông Chánh Văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định về biên chế năm học 2005 - 2006 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung học sư phạm và cao đẳng sư phạm bao gồm ngày tựu trường, ngày khai giảng, ngày bắt đầu và kết thúc học kỳ, ngày hoàn thành chương trình giảng dạy - học tập, các kỳ thi, ngày nghỉ lễ, Tết và thời gian nghỉ hè như sau:

Các	Ngày	Ngày	Học kỳ I	Học kỳ II	Ngày	Các kỳ thi

ngành học, cấp học, bậc học	tự trường	khai giảng			hoàn thành chương trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1. Mầm non	25/8/05	5/9/05	5/9/2005 đến 13/01/2006	16/01/2006 đến 26/5/2006	26/5/06	
2. Tiểu học	25/8/05	5/9/05	5/9/2005 đến 13/01/2006 lớp 1, 2, 3, 4: 18 tuần thực học, lớp 5: 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác	16/01/2006 đến 31/5/2006 lớp 1, 2, 3, 4: 17 tuần thực học, lớp 5: 16 tuần, 1 tuần nghỉ tết Âm lịch, còn lại dành cho các hoạt động khác	31/5/06	
3. THCS	25/8/05	5/9/05	5/9/2005 đến 13/01/2006 18 tuần thực học, còn lại dành cho các	16/01/2006 đến 31/5/2006 17 tuần thực học, 1 tuần	31/5/06	